

Bài tập trắc nghiệm Lịch sử 9: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời

Câu 1. Trong những năm 1926 -1927 có bao nhiêu cuộc đấu tranh của công nhân mang tính thống nhất trong toàn quốc nổ ra từ Bắc chí Nam?

- a. 20 cuộc đấu tranh
- b. 30 cuộc đấu tranh
- c. 40 cuộc đấu tranh
- d. 50 cuộc đấu tranh

Câu 2. Tân Việt cách mạng Đảng thành lập vào thời gian nào?

- a. 11/1925
- b. 6/1926
- c. Đầu 1928
- d. 7/1928

Câu 3. Thành phần của Tân Việt cách mạng đảng gồm có bộ phận nào?

- a. Công nhân, nông dân.
- b. Tư sản, tiểu tư sản.
- c. Trí thức trẻ và thanh niên tư sản yêu nước.
- d. Thợ thủ công, những người buôn bán nhỏ

Câu 4. Quan hệ giữa Tân Việt cách mạng đảng và Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là gì?

- a. Tân Việt cử người sang dự các lớp huấn luyện của thanh niên.
- b. Tân Việt vận động hợp nhất với thanh niên.
- c. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên vận động hợp nhất với Tân Việt.
- d. Tân Việt cử người sang dự các lớp huấn luyện của thanh niên và vận động hợp nhất với thanh niên.

Câu 5. Nội bộ Tân Việt cách mạng Đảng phân hóa vì sao?

- a. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên phát triển mạnh, lý luận và tư tưởng cách mạng của Chủ nghĩa Mác-Lê nin có ảnh hưởng đến số Đảng viên trẻ của Tân Việt.
- b. Nội bộ Tân Việt không thống nhất.
- c. Tác động của tình hình thế giới vào Việt Nam.
- d. Sự vận động hợp nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

Câu 6. Dưới tác động của hệ tư tưởng nào làm cho Tân Việt cách mạng Đảng bị phân hoá?

- a. Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn.
- b. Tư tưởng dân chủ tư sản.
- c. Chủ nghĩa Mác-Lênin
- d Hệ tư tưởng phong kiến.

Câu 7. Việt Nam Quốc dân Đảng được thành lập vào thời gian nào?

- a. 25/10/1927
- b. 25/11/1927
- c. 25/12/1927
- d. 25/1/1928

Câu 8. Tư tưởng của Việt Nam Quốc dân Đảng chịu ảnh hưởng của trào lưu tư tưởng nào?

- a. Chủ nghĩa dân tộc
- b. Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn
- c Chủ nghĩa Mác- Lê nin.
- d. Chủ nghĩa dân sinh.

Câu 9. Địa bàn hoạt động chính của Việt Nam Quốc dân Đảng ở đâu?

- a. Ở Bắc Kỳ
- b. Ở Trung Kỳ
- c. Ở Nam Kỳ
- d. Ở Bắc, Trung, Nam Kỳ

Câu 10. Đảng viên của Việt Nam Quốc dân Đảng bao gồm những thành phần nào?

- a. Học sinh, sinh viên, tiểu tư sản, trí thức trẻ.
- b. Học sinh, sinh viên, công nhân, nông dân, thợ thủ công, những người buôn bán nhỏ
- c. Sinh viên, học sinh, công chức, tư sản lớp dưới, nông dân khá giả, thân hào địa chủ, binh lính, hạ sĩ quan người Việt trong quân đội Pháp.
- d. Học sinh, sinh viên, công nhân, nông dân, địa chủ, phong kiến.

Câu 11. Sự non yếu của tổ chức Việt Nam Quốc dân Đảng được biểu hiện ở những điểm nào?

- a. Thành phần Đảng viên của Đảng phức tạp.
- b. Tổ chức thiếu chặt chẽ, lỏng lẻo.

- c. Cơ sở quần chúng ít, hoạt động chủ yếu ở Bắc Kỳ.
- d. a, b và c đúng

Câu 12. Mục tiêu đấu tranh của Việt Nam Quốc dân Đảng là gì?

- a. Đánh đuổi thực dân Pháp, xoá bỏ ngôi vua
- b. Đánh đuổi thực dân Pháp, thiết lập dân quyền.
- c. Đánh đuổi thực dân Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.
- d. Đánh đuổi thực dân Pháp, lập nên nước Việt Nam độc lập.

Câu 13. Nguyên nhân trực tiếp của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930)?

- a. Thực dân Pháp tổ chức nhiều cuộc vấy rập.
- b. Nhiều cơ sở của đảng bị phá vỡ.
- c. Bị động trước tình thế thực dân Pháp khủng bố sau vụ giết chết Ba Danh (9/2/1929) trảm mộ phu cho các đồn điền cao su.
- d. Thực hiện mục tiêu của đảng: Đánh đuổi giặc Pháp, thiết lập dân quyền.

Câu 14. Địa điểm nổ ra cuộc khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930)?

- a. Yên Bái, Hải Phòng, Hà Nội.
- b. Yên Bái, Hà Nội. Phú Thọ.
- c. Yên Bái, Phú Thọ, Hải Dương, Thái Bình.
- d. Yên Bái.

Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu làm cho khởi nghĩa Yên Bái thất bại?

- a. Thực dân Pháp còn mạnh, đủ sức đàn áp cuộc đấu tranh vũ trang vừa đơn độc, vừa non kém.
- b. Tổ chức Việt Nam quốc dân Đảng non yếu không vững chắc về tổ chức và lãnh đạo.
- c. Khởi nghĩa nổ ra bị động.
- d. Vì cả 3 lý do trên.

Câu 16. Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Bái?

- a. Góp phần cổ vũ lòng yêu nước và chí căm thù của nhân dân ta đối với bè lũ cướp nước và tay sai.
- b. Chấm dứt vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp tư sản dân tộc đối với cách mạng Việt Nam.
- c. Đánh dấu sự khủng hoảng của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản.
- d. Việt Nam Quốc dân Đảng đáp ứng một phần yêu cầu của nhiệm vụ dân tộc của nhân dân ta.

Câu 17. Nhân vật nào đứng đầu tổ chức của Việt Nam Quốc dân Đảng?

- a. Phan Bội Châu.
- b. Phan Chu Trinh.
- c. Tôn Đức Thắng.
- d. Nguyễn Thái Học.

Câu 18. Nhân vật nào đã đứng đầu Công hội (bí mật) ở Sài Gòn-Chợ Lớn năm 1920?

- a. Phạm Hồng Thái.
- b. Tôn Đức Thắng,
- c. Phó Đức Chính.
- d. Nguyễn Thái Học.

Câu 19. Những địa danh: Phú Thọ, Hải Dương, Thái Bình, có quan hệ với sự kiện lịch sử nào?

- a. Phong trào công nhân trong những năm 20 của thế kỉ XX.
- b. Sự ra đời của Công hội (bí mật) ở Sài Gòn- Chợ Lớn năm 1920.
- c. Khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930).
- d. Vụ ám sát Ba-danh trùm mộ phu (9/2/1929).

Câu 20. Vì sao cuối năm 1928 đầu năm 1929 những người cộng sản Việt Nam thấy cần thiết phải thành lập một Đảng Cộng sản để lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc?

- a. Do phong trào dân tộc dân chủ ở nước ta phát triển mạnh.
- b. Do phong trào dân tộc và dân chủ ở nước ta, đặc biệt là phong trào công nông theo con đường cách mạng vô sản phát triển mạnh.
- c. Trước sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái, Việt Nam Quốc dân Đảng tan rã.
- d. Sự phát triển mạnh của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và Tân Việt.

Câu 21. Quá trình phân hoá của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã dẫn đến sự thành lập các tổ chức cộng sản nào trong năm 1929?

- a. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng.
- b. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- c. An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản tiên đoàn.
- d. Đông Dương Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 22. Sự phân hoá của Tân Việt cách mạng Đảng đã dẫn đến thành lập tổ chức cộng sản nào ở Việt Nam năm 1929?

- a. Đông Dương Cộng sản Đảng
- b. An Nam Cộng sản Đảng.
- c. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- d. Đông Dương Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 23. Số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) nơi diễn ra sự kiện nào?

- a. Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời (3/1929)
- b. Đại hội toàn quốc lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (5/1929)
- c. Thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929)
- d. Thành lập An Nam Cộng sản Đảng (7/ 1929)

Câu 24. Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản Đảng là gì?

- a. Báo người nhà quê.
- b. Báo búa liềm,
- c. Báo Thanh niên
- d. Báo nhân đạo

Câu 25. Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời vào thời gian nào?

- a. Tháng 1/1929.
- b. Tháng 2/1929.
- c. Tháng 3/1929.
- d. Tháng 4/1929

Câu 26. Chi bộ cộng sản đầu tiên ra đời ở Bắc Kỳ gồm có mấy người?

- a. 5 người.
- b. 6 người,
- c. 7 người.
- d. 8 người.

Câu 27. Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập vào thời gian nào?

- a. Tháng 3/1929.
- b. Tháng 4/1929
- c. Tháng 5/1929.
- d. Tháng 6/1929.

Câu 28. An Nam Cộng sản Đảng thành lập vào thời gian nào?

- a. Tháng 6/1929
- b. Tháng 7/1929
- c. Tháng 8/1929
- d. Tháng 9/1929

Câu 29. An Nam Cộng sản Đảng được ra đời từ tổ chức nào?

- a. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- b. Các hội viên tiên tiến trong Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Trung Quốc và Nam Kỳ.
- c. Các hội viên tiên tiến của Đảng Tân Việt cách mạng Đảng.
- d. Số còn lại của Việt Nam Quốc dân Đảng.

Câu 30. Đông Dương Cộng sản Đảng thành lập vào thời gian nào?

- a. Tháng 7/1929.
- b. Tháng 8/1929.
- c. Tháng 9/1929.
- d. Tháng 10/1929.

Câu 31. Ý nghĩa của việc thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam là gì?

- a. Thể hiện sự phát triển mạnh mẽ của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam.
- b. Biểu hiện sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam
- c. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản là bước chuẩn bị trực tiếp cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d. a, b, c đúng.

Câu 32. Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản & Việt Nam vào năm 1929 có sự hạn chế gì?

- a. Nội bộ những người cộng sản Việt Nam chia rẽ, mất đoàn kết, ngăn cản sự phát triển của cách mạng Việt Nam.
- b. Phong trào cách mạng Việt Nam có nguy cơ tụt lùi.
- c. Phong trào cách mạng Việt Nam phát triển chậm lại
- d. Kẻ thù lợi dụng để đàn áp cách mạng.

ĐÁP ÁN

- | | | | | | | | | | | |
|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| 1.c | 2.d | 3.c | 4.d | 5.a | 6.c | 7.c | 8.b | 9.a | 10.c | 11.d |
| 12.c | 13.c | 14.c | 15.d | 16.a | 17.d | 18.b | 19.c | 20.b | 21.a | 22.c |
| 23.a | 24.b | 25.c | 26.c | 27.d | 28.b | 29.b | 30.c | 31.d | 32.a | |